TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Ông Lường Văn Pọm;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 02 -11 - 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2017/HSST – QĐ, ngày 10-11-2017 đối với bị cáo:

Lò Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1994; tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản NC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Lò Văn X, 63 tuổi; con bà: Lò Thị H, 62 tuổi; bị cáo có vợ: Cà Thị L, 23 tuổi và 2 con, lớn 4 tuổi, nhỏ 2 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 4-8-2017 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 5-8-2017 tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lò Văn Th; nơi cư trú: Bản NC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng hình trụ tròn nghi là ma túy tổng hợp (Th khai là ma túy tổng hợp) có trọng lượng 0,21 gam, lấy toàn bộ 0,21 gam làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu T3. Và

một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin (Th khai là Heroin), có trọng lượng 0,26 gam. Rút 0,05 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật giám định chất ma túy. Còn lại 0,21 gam ký hiệu T2 (đã được niêm phong).

- Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, mang BKS: 26K9 – 7190, xe đã qua sử dụng cũ.

- Một điện thoại di động màu đen, có viền màu tím, nhãn hiệu GOLY, máy đã qua sử dụng cũ, số IMEI 1: 355081018292020, số IMEI 2: 355081018292038.

Tại bản kết luận giám định số: 808/KLGĐ, ngày 9-8-2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Heroin; Trọng lượng của mầu gửi giám định là 0,05 gam. Mẫu vật gửi giám định ký hiệu T3 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine. Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,26 gam, loại chất Heroin và 0,21 gam loại chất Methamphetamine". (Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Áp dụng công thức tính theo Nghị quyết số: 01/2001/NQ - HĐTP, ngày 15-3-2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao về quy đổi ma túy khác sang Heroin xác định 0,21 gam Methamphetamine tương đương 0,07 gam Heroin. Như vậy tổng trọng lượng Heroin sau khi quy đổi mà Lò Văn Th tàng trữ là 0,26 gam + 0,07 gam = 0,33 gam.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 4-8-2017, Lò Văn Th đang ở nhà tại bản NC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì có Lò Văn K; trú tại: Bản M, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La gọi điện và bảo Th ra ngã ba đường rẽ từ QL 6A vào bản M, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có việc nhờ Th. Th ra đến nơi gặp K, K nhờ Th đi mua cho K 02 viên hồng phiến và một ít Heroin với số tiền là 200.000^{đ} để về sử dụng. Th đồng ý. Th cầm tiền và điều khiển xe mô tô BKS: 26K9 - 7190 đi vào bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Đến nơi Th gặp và nhờ một người phụ nữ dân tộc Thái (Th không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) mua hộ 02 viên hồng phiến và một ít Heroin với giá 200.000^{đ}. Người phụ nữ đó cầm tiền và đi vào trong bản khoảng 5 phút sau quay lại đưa cho Th 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroin và viên hồng phiến. Th cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến bản H, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Th dừng xe gọi điện cho K cùng lúc đó tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy và bị phát hiện, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 163/KSĐT, ngày 01-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Th về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 4-8-2017.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lò Văn Th.

Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,21 gam đã được niêm phong trong một phong bì thư;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đen, có viền màu tím, nhãn hiệu GOLY, máy đã qua sử dụng cũ, số IMEI 1: 355081018292020, số IMEI 2: 355081018292038.

Bị cáo Lò Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị Lò Văn Th: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Ngày 4-8-2017, Lò Văn Th; trú tại: Bản NC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,26 gam Heroin và 02 viên ma túy tổng hợp, giám định là Methamphetamine, quy đổi sang Heroin bằng 0,07 gam. Như vậy tổng trọng lượng Heroin Lò Văn Th tàng trữ là 0,33gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. (BL số: 1, 2, 6 đến 9, 52 đến 62, 100, 101 HS).

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1, khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định :

"*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm''.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn Th, tàng trữ trái phép chất ma tuý với số lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có mức án phạt tù từ hai năm đến bảy năm đối với bị cáo Lò Văn Th.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 41/2015/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Công văn số: 276/TANDTC - PC, ngày 13-9-2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội và tại quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. HĐXX xét thấy hành vi tàng trữ trái phép 0,33 gam Heroin của bị cáo Lò Văn Th thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có mức án phạt tù từ một năm đến năm năm. Nên cần xem xét xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định :

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……..

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn Th phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ (ông Lò Văn X) là hội viên Cự thanh niên xung phong, được tặng thưởng tám chữ vàng danh dự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999.

Song nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma tuý là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn Th đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTHS.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn Th còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung (BL số: 91, 92 HS). Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn Th khai nhờ một người phụ nữ dân tộc Thái, Th không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu tại bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mua hộ vào ngày 4-8-2017 với giá 200.000^{đ}. Do vậy cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Văn K, trú tại: Bản M, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, theo Th khai là người nhờ Th đi mua hộ ma túy với giá 200.000^{đ} vào ngày 4-8-2017 và hứa sẽ trả công cho Th 50.000^{đ} hoặc cho Th sử dụng ma túy cùng. Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã triệu tập Lò Văn K đến làm việc và đối chất với Lò Văn Th, Lò Văn K không thừa nhận việc được nhờ Th đi mua ma túy hộ và cũng không được trả tiền công cho Th, do chỉ có một lời khai duy nhất của Th ngoài ra không có chứng cứ nào khác. Do vậy Cơ quan điều

tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để xử lý đối với Lò Văn K.

Đối với Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, mang BKS: 26K9 – 7190, xe đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn Th. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của anh Cà Văn L (bố vợ của Th), trú tại: Bản P A, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc Th mượn xe đi mua ma túy anh L không biết, anh L đã có đơn xin lại xe. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đối với 0,21 gam Heroin còn lại sau khi rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, có viền màu tím, nhãn hiệu GOLY, máy đã qua sử dụng cũ, số IMEI 1: 355081018292020, số IMEI 2: 355081018292038 là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Vận dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước. Vận dụng Điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 4-8-2017 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: Bột cục màu trắng là Heroin có trọng lượng 0,21 gam ký hiệu T2, đã được niêm phong trong một phong bì thư;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu GOLY, màu đen có viền màu tím, số IMEI 1: 355081018292020, số IMEI 2: 355081018292038. Đã qua sử dụng cũ.

Áp dụng Điều 99 BLTTH và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14**;** Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS: Bị cáo Lò Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương